PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG VIỆT LỚP 5

CĐ Thiên nhiên kì thú · Bài 11–12 (T1 tr. 56–63)

Tuần 6

Họ và tên: ..... Lớp: .....

Bài 1: Đọc hiểu: đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

Mùa nước nổi

Tháng Chín, nước từ thượng nguồn đổ về, cánh đồng quê ngoại hoá thành biển nước mênh mông. Những ngôi nhà sàn lấp ló sau rặng tre như những chiếc thuyền neo giữa sông. Sáng sớm, mặt nước lặng như tờ, soi bóng cả trời mây trắng xốp. Bông điên điển vàng rực nở dọc bờ kênh, ngoại hái về nấu canh chua ngọt lịm. Bọn trẻ trong xóm bơi xuồng theo người lớn đi giăng lưới, tiếng cười giòn tan. Chiều xuống, mặt trời đỏ au chìm dần vào làn nước, sóng lăn tăn ánh lên muôn vạn vảy bạc. Ông ngoại bảo: "Nước nổi mang phù sa về, năm sau lúa sẽ trĩu bông." Em ngồi bên ông, thấy quê ngoại đẹp như một bức tranh.

1. Vì sao nhà sàn trông như những chiếc thuyền neo giữa sông?

Ⓐ Vì nhà làm bằng gỗ Ⓑ Vì nước ngập quanh nhà Ⓒ Vì nhà nằm sau rặng tre

2. Hoa gì nở dọc bờ kênh?

Ⓐ Hoa súng Ⓑ Hoa sen Ⓒ Điên điển

3. Theo ông ngoại, vì sao nước nổi là điều tốt?

Ⓐ Vì năm sau lúa trĩu bông Ⓑ Vì trẻ được bơi xuồng Ⓒ Vì có điên điển nấu canh

4. Tìm hai từ gợi tả màu sắc trong đoạn văn.

.....

Bài 2: Luyện từ và câu: điền từ trong khung để hoàn chỉnh thành ngữ

cật ghềnh hình thương

1. Chung lưng đấu ..... **2.** Lên thác xuống .....

3. Thay ..... đổi dạng **4.** Yêu nước ..... nòi

Bài 3: Luyện từ và câu: chọn từ hợp nhất để điền vào chỗ trống

1. Nước ... về, cánh đồng ngập trắng.

Ⓐ nhỏ Ⓑ rơi Ⓒ đổ

2. Mặt nước ... như tờ.

Ⓐ lặng Ⓑ êm Ⓒ hiền

Bài 4: Mở rộng vốn từ: nối sự vật với từ gợi tả phù hợp

1. tiếng cười	●	●	a. vàng rực
2. sóng nước	●	●	b. trắng xốp
3. hoa điên điển	●	●	c. giòn tan
4. mây trời	●	●	d. lăn tăn

Bài 5: Viết: mở bài gián tiếp, kết bài mở rộng (tả phong cảnh)

Viết mở bài gián tiếp và kết bài mở rộng cho bài văn tả cảnh quê em.

Mở bài: nói điều có liên quan rồi dẫn vào cảnh. Kết bài: nêu cảm nghĩ, mong ước, liên hệ.

onthi.app
Ôn Thi · học như chơi
in miễn phí, có đáp án

ĐÁP ÁN – TIẾNG VIỆT LỚP 5

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài

Tuần 6

Bài 1: Đọc hiểu: đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

1. B (Vì nước ngập quanh nhà)

2. C (Điên điển)

3. A (Vì năm sau lúa trĩu bông)

4. Ví dụ: vàng rực, đỏ au (hoặc trắng xốp).

Bài 2: Luyện từ và câu: điền từ trong khung để hoàn chỉnh thành ngữ

1. Chung lưng đấu **cật**

2. Lên thác xuống **ghềnh**

3. Thay **hình** đổi dạng

4. Yêu nước **thương** nòi

Bài 3: Luyện từ và câu: chọn từ hợp nhất để điền vào chỗ trống

1. **C** (đổ) 2. **A** (lặng)

Bài 4: Mở rộng vốn từ: nối sự vật với từ gợi tả phù hợp

1 – **c** 2 – **d** 3 – **a** 4 – **b**

Bài 5: Viết: mở bài gián tiếp, kết bài mở rộng (tả phong cảnh)

Dàn ý gợi ý (tả dòng sông quê): Mở bài gián tiếp – nhắc một câu hát hay kỉ niệm tắm sông cùng bạn, rồi dẫn: "...đó là dòng sông chảy qua làng em." Kết bài mở rộng – nêu tình cảm gắn bó với dòng sông; mong ước dòng sông luôn trong xanh; liên hệ: em và các bạn sẽ không xả rác xuống sông, nhắc mọi người cùng giữ gìn.

onthi.app
Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí có đáp án